

Số: 104/2018/QĐST-VHNGĐ

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 27 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 487/2018/TLST-VHNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2018 giữa:

Người yêu cầu: Ông Hoàng Quốc T, sinh năm 1970.

Và bà Châu Đình Bích N, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: Khu phố 2, phường P, Tp. C, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :

Ông Hoàng Quốc T, sinh năm 1970.

Và bà Châu Đình Bích N, sinh năm 1974.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Về con chung: Bà Châu Đình Bích N có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Hoàng Gia H, sinh ngày 28/9/2000. Ông Hoàng Quốc T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi có khả năng lao động tự túc được.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Ông Hoàng Quốc T và bà Châu Đình Bích N phải chịu 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số 0017378 ngày 09/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. C.

Ông Hoàng Quốc T và bà Châu Đình Bích N đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ”.

Nội nhận:

- Các đương sự ;
- TAND tỉnh NT;
- VKSND tp.PR - TC;
- CCTHADS tp.PR - TC;
- UBND P. P, tp. C (Giấy CNKH số 12, quyền số 01/2000, ngày 02/02/2000);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Anh Trang